

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW, ngày 12/01/2017
của Ban Bí thư về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với
công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

Thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng (sau đây gọi là Chỉ thị số 13-CT/TW), Tỉnh ủy Bình Phước xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích

- Tổ chức quán triệt đầy đủ và sâu sắc Chỉ thị số 13-CT/TW đến tất cả các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể nhân dân và cán bộ, đảng viên và nhân dân nhằm nắm vững quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

- Phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị và toàn xã hội; tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ từ nhận thức đến hành động của các cấp ủy, chính quyền địa phương, các cơ quan, ban ngành đoàn thể, cán bộ, đảng viên và nhân dân trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

- Nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng rừng và đất lâm nghiệp của các đơn vị chủ rừng, tổ chức kinh tế, quốc phòng, cộng đồng dân cư, hộ gia đình được giao rừng, cho thuê rừng gắn liền với việc giao đất, cho thuê đất.

2. Yêu cầu

- Xác định công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng là một trong những nhiệm vụ trọng tâm trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Thực hiện nghiêm công tác quản lý bảo vệ rừng gắn với phát triển kinh tế xã hội và bảo vệ quốc phòng an ninh của địa phương; thực hiện đúng quy định pháp luật về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

- Xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng, tập trung thống kê, điều tra, triệt phá những "đầu nậu", chủ đường dây buôn bán lâm sản trái pháp luật.

- Các giải pháp thực hiện, giải quyết vấn đề phải mang tính chiến lược, đồng bộ và lâu dài; tăng cường sự phối hợp kịp thời, thường xuyên, chặt chẽ của cả hệ thống chính trị tạo nên sức mạnh tổng hợp trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

- Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân, nhất là người đứng đầu và cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp phải thật sự gương mẫu, đi đầu trong việc triển khai, thực hiện các quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước về công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

- Hàng năm, bố trí đủ kinh phí bảo đảm cho công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

II. Nội dung thực hiện

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức, ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng

- Cấp ủy, chính quyền các cấp chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật bằng nhiều nội dung, hình thức phong phú để mọi tổ chức, cá nhân nhận thức và có trách nhiệm của mình đối với công tác bảo vệ và phát triển rừng; thấy rõ được vai trò đặc biệt quan trọng của rừng đối với sự phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường sinh thái và hạn chế ảnh hưởng tới biến đổi khí hậu đang diễn ra gay gắt.

- Đối với các địa phương có rừng, phải xác định công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng là trách nhiệm của hệ thống chính trị, cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân. Tăng cường sự giám sát của người dân, cộng đồng, các đoàn thể nhân dân, các cơ quan thông tin đại chúng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

- Phát động các phong trào thi đua, kịp thời phát hiện, biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến, có đóng góp tích cực, hiệu quả trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; đồng thời xử lý nghiêm tập thể, cá nhân thiếu tinh thần trách nhiệm, vi phạm các quy định về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về bảo vệ và phát triển rừng

- Rà soát, điều chỉnh sửa đổi, bổ sung hoàn thiện các quy chế về công tác quản lý, bảo vệ rừng; có biện pháp xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng. Xác định trách nhiệm của từng tổ chức, cá nhân cụ thể, rõ ràng.

- Tăng cường sự phối hợp với các bộ, ngành Trung ương và địa phương để thực hiện quyết liệt, hiệu quả công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát, xử lý kịp thời, nghiêm minh các hành vi vi phạm pháp luật. Thường xuyên kiểm tra các khu rừng trọng điểm có nguy cơ bị lấn chiếm, bị phá, khai thác lâm sản trái pháp luật, xác định đường dây, "đầu nậu"; xử lý nghiêm minh những vi phạm theo pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng, tập trung thống kê, điều tra, triệt phá những "đầu nậu", chủ đường dây buôn bán lâm sản trái pháp luật; rà soát xử lý dứt điểm các vụ án tồn đọng gắn với tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương để giáo dục, răn đe phòng ngừa chung.

- Chủ động, nâng cao năng lực, xử lý kịp thời, hiệu quả công tác phòng cháy, chữa cháy rừng để hạn chế thấp nhất số vụ cháy rừng và thiệt hại do cháy rừng xảy ra. Quản lý chặt chẽ tình trạng dân di cư tự do; tình trạng mua, bán,

chuyển nhượng rừng và đất lâm nghiệp bất hợp pháp.

- Kiên quyết giữ băng được diện tích rừng tự nhiên hiện còn gắn với phục hồi rừng; kết hợp bảo vệ rừng với phát triển môi trường sinh thái thông qua mô hình du lịch sinh thái và phát triển kinh tế dưới tán rừng. Tăng độ che phủ rừng và cây lâu năm đến năm 2020 đạt 74,8%.

- Quy hoạch, phát triển rừng trồng phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế xã hội và quốc phòng an ninh. Công khai, minh bạch, rõ ràng quy hoạch, kế hoạch phát triển cây công nghiệp, lâm nghiệp để tận dụng mọi nguồn lực từ nhân dân và xã hội.

- Kiện toàn, củng cố tổ chức, bộ máy quản lý nhà nước của các ban, ngành về lâm nghiệp hiệu quả, cụ thể:

+ Thường xuyên củng cố, kiện toàn và phát huy vai trò, trách nhiệm của Ban chỉ đạo thực hiện Kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng các cấp.

+ Hoàn thành việc thực hiện đề án sáp xếp, đổi mới hoạt động công ty nông lâm nghiệp theo Nghị quyết số 30-NQ/TW ngày 12/3/2014 của Bộ Chính trị và Nghị định số 118/2014/NĐ-CP ngày 17/12/2014 của Chính phủ. Hoàn thành trong năm 2017.

+ Hoàn thành việc sáp xếp các ban quản lý rừng phòng hộ theo Quyết định số 17/2015/QĐ-TTg ngày 09/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ. Hoàn thành trong năm 2017.

+ Củng cố, kiện toàn và xây dựng lực lượng kiểm lâm, lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách của các chủ rừng để thực thi hiệu quả công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

- Rà soát, bổ sung, hoàn thiện hệ thống các cơ chế, chính sách về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương để khắc phục sự chồng chéo, bảo đảm tính đồng bộ, hiệu quả, khả thi; thực hiện các chính sách về chi trả dịch vụ môi trường rừng. Gắn mục tiêu bảo vệ, phát triển rừng với hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện đời sống, nâng cao thu nhập, bảo đảm đời sống, việc làm, an sinh xã hội cho người dân địa phương, đồng bào dân tộc miền núi, biên giới, nhất là cho những người làm công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng. Đẩy mạnh xã hội hóa, có cơ chế, khuyến khích, tạo thuận lợi cho người dân và các thành phần kinh tế cùng tham gia quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

- Quản lý và sử dụng có hiệu quả quỹ dịch vụ môi trường rừng, thu đầy đủ, kịp thời đối với các diện tích chuyển đổi phải nộp tiền trồng rừng thay thế đã được phê duyệt.

- Đào tạo, bồi dưỡng và phát triển đội ngũ cán bộ ngành lâm nghiệp có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng cao, tâm huyết với nghề; tăng cường nghiên cứu, ứng dụng công nghệ cao, chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất lâm nghiệp.

3. Thực hiện có hiệu quả, chất lượng các quy hoạch, dự án phát triển kinh tế trên đất lâm nghiệp

- Khẩn trương rà soát, điều chỉnh Quy hoạch ba loại rừng và đất lâm nghiệp (bao gồm cả rừng trồng); quy hoạch bảo vệ và phát triển rừng giai đoạn 2011-2020; quy hoạch mạng lưới chẽ biển gỗ và các quy hoạch liên quan phù hợp với tình hình địa phương và gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp của tỉnh. Các quy hoạch ngành phải phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và quy hoạch ngành của Trung ương.

- Thực hiện rà soát, đánh giá, kiểm soát chặt chẽ các quy hoạch, dự án phát triển kinh tế, xã hội có tác động tiêu cực đến diện tích, chất lượng rừng, đặc biệt là đối với rừng tự nhiên, rừng phòng hộ; có cơ chế quản lý, giám sát chặt chẽ các dự án chuyển đổi mục đích sử dụng rừng, nhất là đối với các dự án phát triển thuỷ điện, điện năng lượng mặt trời, khai thác khoáng sản, xây dựng các khu công nghiệp, dịch vụ du lịch...

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc xây dựng, điều chỉnh và bổ sung quy hoạch. Rà soát, đánh giá lại kết quả thực hiện và hiệu quả kinh tế, xã hội, môi trường đối với các dự án cải tạo rừng tự nhiên; dự án chuyển đổi rừng sang trồng cao su, sản xuất nông nghiệp (hoàn thành trong năm 2018).

- Kiên quyết đình chỉ, thu hồi đất đối với dự án chuyển đổi mục đích sử dụng rừng có sai phạm, hoặc có nguy cơ gây thiệt hại lớn về rừng, môi trường sinh thái, ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động sản xuất và đời sống người dân vùng dự án; đồng thời, xử lý nghiêm minh, công khai, minh bạch các tổ chức, cá nhân vi phạm, thiếu trách nhiệm trong công tác thẩm định, phê duyệt, cấp phép đầu tư.

4. Nâng cao hiệu quả công tác quản lý - bảo vệ rừng; sử dụng - phát triển rừng và đất lâm nghiệp

- Đẩy nhanh tiến độ điều tra, đo đạc, xây dựng hồ sơ quản lý, phân định, đánh mốc ranh giới các loại rừng trên bản đồ và thực địa đến đơn vị hành chính xã, phường, thị trấn; ranh giới lâm phận quốc gia và ranh giới quản lý rừng của các chủ rừng. Khắc phục và giải quyết dứt điểm tình trạng tranh chấp, lấn chiếm đất rừng trái pháp luật.

- Thực hiện công tác giao rừng, cho thuê rừng theo đúng quy định.

- Đẩy mạnh trồng rừng phòng hộ ven sông, vùng bán ngập, hồ và rừng đầu nguồn; trồng rừng mới, trồng lại rừng sau khai thác; trồng rừng tập trung và trồng cây lâm nghiệp phân tán trong nhân dân; trồng rừng thay thế; khoanh nuôi, xúc tiến tái sinh phục hồi, bổ sung rừng, nâng cao giá trị đa dạng sinh học, khả năng cung cấp lâm sản, khả năng phòng hộ và các giá trị khác của rừng.

- Khẩn trương thực hiện các bước thu hồi, giải phóng mặt bằng để hoàn thành công tác trồng rừng bán ngập. Thời gian hoàn thành đến năm 2020.

- Triển khai các dự án làm ranh, tạo vùng đệm để bảo vệ rừng (như trồng tre gai, móc mương xung quanh...), thực hiện các dự án chăn nuôi dưới tán, phát triển du lịch sinh thái.

- Xây dựng phương án bảo vệ và phát triển rừng gắn với việc khai thác, sử dụng bền vững các sản phẩm lâm sản ngoài gỗ từ rừng (như Lò ô, tre, nứa, nấm, măng, rau rừng, cây dược liệu...) và thông qua mô hình du lịch sinh thái và phát

triển kinh tế dưới tán rừng.

- Tổ chức Hội thảo bàn về công tác giữ rừng nhằm thay đổi tư duy, nhận thức của đội ngũ Kiểm lâm và chủ rừng.

- Rà soát và xây dựng phương án, giải pháp chuyển một số diện tích rừng trồng cao su không hiệu quả để xây dựng các dự án điện năng lượng mặt trời, khu công nghiệp, khu dân cư, khu Nông nghiệp công nghệ cao...

- Nhanh chóng nghiên cứu, điều chỉnh một số cơ chế, chính sách cho phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương như giải pháp giảm tiền nộp trồng rừng thay thế trong trường hợp không có quỹ đất để trồng rừng thay thế....

- Giám sát chặt chẽ việc chuyển đổi diện tích rừng phòng hộ tại các khu vực ít xung yếu sang rừng sản xuất, tránh để lợi dụng nhằm trực lợi; không chuyển diện tích rừng tự nhiên hiện có sang mục đích sử dụng khác (trừ các dự án phục vụ cho mục đích quốc phòng, an ninh, hoặc các dự án đặc biệt, cấp thiết do Chính phủ quyết định).

- Dừng khai thác gỗ rừng tự nhiên trên địa bàn tỉnh; nâng cao hiệu quả kinh tế, xã hội, môi trường đối với rừng sản xuất; ngăn chặn kịp thời, hiệu quả tình trạng suy thoái rừng.

- Phát huy tiềm lực, quỹ đất của tỉnh để khuyến khích người dân trồng cây lâm nghiệp phân tán, vừa góp phần phủ xanh và tạo cảnh quan, tạo nguồn cung cấp nguyên liệu cho ngành công nghiệp chế biến gỗ.

- Kiểm tra, đánh giá và xử lý dứt điểm đối với diện tích rừng trồng theo Chương trình 327 (theo Quyết định 327-CT ngày 15/9/1992 của Chủ tịch Hội đồng bộ trưởng) và 661 (theo Quyết định số 661/QĐ-TTg ngày 29/7/1998 của Thủ tướng Chính phủ).

5. Xác định rõ vai trò trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền và người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, địa phương trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng

- Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể nhân dân cần coi đây là nhiệm vụ chính trị thường xuyên; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt các mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng đã được xác định trong các Nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước có liên quan.

- Người đứng đầu các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, cơ quan, tổ chức, địa phương, các chủ rừng phải chịu trách nhiệm chính đối với các vụ phá rừng, cháy rừng, mất rừng thuộc phạm vi lĩnh vực, địa bàn mình quản lý, hoặc để cho các tổ chức, cá nhân cấp dưới vi phạm các quy định pháp luật về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

- Hàng năm, các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, cơ quan, tổ chức, địa phương tổ chức tổng kết, đánh giá kết quả công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn.

6. Tăng cường hội nhập quốc tế về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng

Chủ động hợp tác, hội nhập quốc tế về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, tranh thủ tối đa và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn tài trợ nước ngoài (vốn ODA, vay ưu đãi và hỗ trợ quốc tế...) cho công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

III. Tổ chức thực hiện

1. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo các cơ quan báo, đài của tỉnh đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nội dung Chỉ thị số 13-CT/TW và Kế hoạch này đến cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân để nâng cao nhận thức và thực hiện nghiêm công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trong thời gian tới.

2. Các huyện ủy, thị ủy, đảng ủy trực thuộc căn cứ tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức quán triệt, tuyên truyền đến cán bộ, đảng viên, nhân dân và triển khai thực hiện Chỉ thị 13-CT/TW và Kế hoạch này.

3. Ban cán sự Đảng UBND tỉnh chỉ đạo UBND tỉnh xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể hóa Chỉ thị số 13-CT/TW và Kế hoạch này để triển khai thực hiện.

4. Giao Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan, thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, sơ kết, tổng kết và định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh uỷ kết quả quá trình thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW và Kế hoạch này.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Văn phòng Trung ương Đảng (HN+T78);
- BCS Đảng Bộ NN&PTNT;
- BCS Đảng UBND tỉnh;
- HĐND, UBND tỉnh;
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên;
- Các huyện, thị uỷ, đảng uỷ trực thuộc;
- Các sở, ban, ngành, MTTQ và các đoàn thể tỉnh;
- Đăng website Tỉnh uỷ;
- LĐVPTU, phòng TH;
- Lưu Văn phòng Tỉnh uỷ.



Trần Tuệ Hiền